

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT- BTNMT ngày 19/3/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa ngày 08/01/2018 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 187/TTr- STNMT ngày 07/02/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa (có địa chỉ tại phố Vinh Sơn, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: sông Gông (đoạn chảy qua xã Hoằng Phúc, huyện Hoằng Hóa).

2. Vị trí xả nước thải:

- Nằm trong khu đất của đơn vị tại phố Vinh Sơn, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0), như sau: X = 2195934 (m); Y = 589543 (m).

3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 150 m³/ngày đêm

4. Phương thức xả thải: Nước thải sau xử lý được dẫn bằng hệ thống mương thoát nước chung của khu vực đến nguồn tiếp nhận và Xả theo phương thức tự chảy.

5. Chế độ xả nước thải: 24h/ngày.đêm (vào tất cả các ngày).

6. Chất lượng nước thải:

Giá trị các thông số ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải (C_{max}) được quy định trong QCVN 28:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế (Cột B với hệ số $K = 1,0$). Cụ thể như sau:

Bảng 1: Thông số và giới hạn nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải:

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B, K=1,0)
1	pH	-	6,5 – 8,5
2	BOD ₅ (20°C)	mg/l	50
3	COD	mg/l	100
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4,0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	50
8	Phosphat (tính theo P)	mg/l	10
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	20
10	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	0,1
11	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	1,0
12	Tổng coliforms	MPN/100ml	5000
13	<i>Salmonella</i>	Vi khuẩn/100 ml	KPH
14	<i>Shigella</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH
15	<i>Vibrio cholerae</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH

7. Thời hạn của giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn tiếp nhận như sau:

- Quan trắc lưu lượng nước thải: quan trắc liên tục lưu lượng nước thải qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí cửa xả nước thải vào hệ thống mương thoát nước chung của khu vực.

- Quan trắc chất lượng nước thải: quan trắc định kỳ chất lượng nước thải sau xử lý từ hoạt động của Bệnh viện trước khi xả vào nguồn tiếp nhận, các thông số quan trắc quy định tại Bảng 1, tần suất quan trắc ba (03) tháng/lần.

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: quan trắc định kỳ chất lượng nước sông Gòg tại vị trí cách điểm xả thải vào nguồn nước 50m về phía thượng lưu và 50m về phía hạ lưu; các thông số quan trắc theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT (Cột B₁) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình công nghệ như đã trình bày, cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Bảng 1 (nêu trên) trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Khoản 6, Điều 1 của Giấy phép này phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải ngừng ngay xả thải. Báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

7. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hoàng Hóa về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 của Giấy phép này.

Điều 3. Bệnh viện Đa khoa huyện Hoàng Hóa được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện Hoàng Hóa và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải của Bệnh viện; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm;

chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Hoằng Hóa;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.



Nguyễn Đức Quyền